

Số: 49/BC-UBND

Ba Tơ, ngày 05 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
Giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2024

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2597/SKHĐT-ĐTĐGS ngày 31/12/2024 về việc báo cáo công tác giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư năm 2024; UBND huyện báo cáo như sau:

I. Tình hình ban hành văn bản hướng dẫn các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư theo thẩm quyền: Trong năm 2024, UBND huyện không ban hành các văn bản hướng dẫn các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư mà chỉ cụ thể hóa và áp dụng các văn bản của cấp trên.

II. Tình hình quản lý quy hoạch

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc lĩnh vực quản lý (cơ bản thực hiện theo đúng các quy định hiện hành)

- Lĩnh vực quy hoạch xây dựng nông thôn mới: Đối với các xã về đích và dự kiến về đích nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (các xã: Ba Liên, Ba Điền, Ba Dinh, Ba Tô, Ba Ngạc) cơ quan được giao tổ chức thực hiện (Phòng Kinh tế và Hạ tầng) đã hoàn thành việc lập Quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2035 tại thời điểm quý IV/2023; đồng thời đang tiến hành lập quy hoạch đối với các xã còn lại gồm các xã: Ba Bích, Ba Khâm, Ba Lê, Ba Thành, Ba Tiêu, Ba Trang, Ba Vinh, Ba Xa, Ba Giang, Ba Nam, Ba Động, Ba Cung.

- Về công tác quy hoạch xây dựng: Đã hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Ba Tơ; đồng thời đối với đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Ba Vi hiện UBND huyện đã trình Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch: Việc quản lý thực hiện các quy hoạch theo các quy định hiện hành là một phần quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đô thị và hạ tầng. Nội dung này bao gồm nhiều khía cạnh khác nhau nhằm đảm bảo quy hoạch được triển khai đúng định hướng, hiệu quả và bền vững.

3. Các vướng mắc chính và kiến nghị

a) Vướng mắc

Trong thời gian qua, công tác quy hoạch tại các địa phương đã có những bước tiến nhất định trong việc tổ chức, lập, thẩm định và phê duyệt các loại quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện còn gặp phải nhiều khó khăn, dẫn đến việc quy hoạch chưa phát huy hết hiệu quả như kỳ vọng. Dưới đây là những tồn tại và hạn chế chính trong quá trình triển khai:

- Chậm trễ trong phê duyệt: Một số dự án quy hoạch được lập nhưng phải chờ phê duyệt trong thời gian dài do thiếu sự đồng bộ giữa các cấp chính quyền và cơ quan liên quan.

- Thiếu sự liên kết: Các loại quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết đôi khi không đồng bộ, dẫn đến tình trạng quy hoạch một cách rời rạc, không phù hợp với sự phát triển tổng thể của khu vực.

- Quy hoạch không khả thi: Một số quy hoạch khi lập ra không tính toán kỹ về mặt thực tiễn và khả năng thực hiện, dẫn đến việc phải điều chỉnh nhiều lần hoặc không thể triển khai do thiếu nguồn lực hoặc vướng mắc về pháp lý.

- Thiếu đánh giá môi trường và xã hội: Một số quy hoạch chưa lồng ghép đầy đủ các yếu tố về bảo vệ môi trường, văn hóa xã hội, dẫn đến ảnh hưởng tiêu cực khi triển khai thực hiện.

- Không cập nhật thực tiễn: Quy hoạch không phản ánh đúng nhu cầu và nguyện vọng của cộng đồng, đặc biệt là tại các khu vực nông thôn, nơi mà việc tham gia của người dân vào công tác quy hoạch còn hạn chế.

- Nguồn vốn hạn chế: Việc triển khai thực hiện quy hoạch phụ thuộc lớn vào nguồn vốn đầu tư công và xã hội hóa. Tuy nhiên, nhiều dự án quy hoạch không được bố trí đủ nguồn vốn, dẫn đến việc triển khai chậm hoặc không thực hiện được.

- Quản lý quy hoạch lỏng lẻo: Nhiều quy hoạch sau khi phê duyệt không được theo dõi, giám sát chặt chẽ, dẫn đến tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, hoặc sử dụng đất không đúng mục đích.

- Thiếu cập nhật quy hoạch: Các quy hoạch cũ chưa được điều chỉnh kịp thời để phù hợp với sự thay đổi về tình hình kinh tế - xã hội, hạ tầng và nhu cầu phát triển thực tế, dẫn đến sự lạc hậu trong quy hoạch và ảnh hưởng đến tính khả thi khi triển khai.

b) Đề xuất, kiến nghị

- Định kỳ rà soát các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất và tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng làm cơ sở xúc tiến đầu tư. Kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai để có giải pháp điều chỉnh nhằm giải quyết triệt để những tồn tại.

- Nâng cao chất lượng công tác lập Quy hoạch và tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch.

- Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, phát triển hạ tầng xã hội và tăng cường công tác kêu gọi xúc tiến đầu tư vào các dự án đầu tư xây dựng góp phần hoàn thiện không gian cảnh quan để dần cụ thể hóa các đồ án quy hoạch được phê duyệt.

- Đề xuất UBND tỉnh xem xét, bổ sung nguồn lực đầu tư để từng bước thực hiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật của huyện.

III. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư

1. Tình hình thực hiện vốn đầu tư trong kỳ (*giá trị khối lượng thực hiện*): 264,09 tỷ đồng.

2. Kết quả huy động và giải ngân vốn đầu tư trong kỳ: Kế hoạch vốn năm 2024 đã được phân bổ với số tiền 249,43 tỷ đồng; nhìn chung các chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, thanh toán khối lượng hoàn thành, thực hiện thi công theo tiến độ vốn bố trí; kế hoạch năm 2024 đã giải ngân được 199,82 tỷ đồng (*gồm cả tạm ứng*), đạt 80,1% kế hoạch vốn trong năm.

3. Tình trạng lãng phí, thất thoát vốn đầu tư: Chưa phát hiện.

(Kèm theo phụ biểu số 01)

IV. Tình hình quản lý các chương trình đầu tư công

1. Việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: UBND huyện không phê duyệt chương trình đầu tư công riêng, thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia của Chính phủ gồm: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 (*giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025*) và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán: Thực hiện theo quy định tại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội, văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

3. Tình hình thực hiện các chương trình

a) Việc quản lý thực hiện chương trình: Giao các cơ quan, đơn vị: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa và Thông tin, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, UBND các xã, thị trấn là các chủ đầu tư quản lý, thực hiện.

b) Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án thành phần thuộc chương trình: Không có.

c) Tình hình thực hiện chương trình: Cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra.

d) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư: Tổng số các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia được giao trong năm là 146 dự án, tổng vốn kế hoạch được giao là 139,57 tỷ đồng, giá trị khối lượng thực hiện trong kỳ là 91,67 tỷ đồng, giá trị giải ngân trong kỳ là 91,67 tỷ đồng (*bao gồm cả tạm ứng*).

đ) Năng lực tổ chức thực hiện dự án thành phần thuộc chương trình và việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư của chủ dự án thành phần: Thực hiện theo các quy định hiện hành.

(Kèm theo phụ biểu số 02)

4. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không có.

V. Tình hình quản lý các dự án đầu tư công

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư: Việc triển khai lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các

chương trình, dự án đầu tư công thực hiện tuân thủ Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán: Thực hiện theo quy định tại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội.

3. Tình hình thực hiện các dự án

a) Việc quản lý thực hiện dự án: Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, UBND các xã, thị trấn là các chủ đầu tư quản lý, thực hiện.

b) Tình hình thực hiện dự án đầu tư: Cơ bản đáp ứng theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, vẫn còn một số dự án chậm trễ do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, do công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND cấp xã nhiều lúc chưa kịp thời, chưa bám sát vào tiến độ thực hiện dự án.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư: Cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra.

d) Năng lực tổ chức thực hiện dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, của ban quản lý dự án và các nhà thầu: Về năng lực quản lý dự án thì Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện là đảm bảo và tự triển khai thực hiện, còn đối với các đơn vị khác chưa đảm bảo năng lực thì tiến hành thuê tư vấn quản lý dự án để quản lý.

đ) Khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và việc xử lý theo thẩm quyền: Không có.

e) Đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền: Không có.

4. Tình hình khai thác, vận hành dự án đã hoàn thành: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Không có.

(Kèm theo các Phụ biểu số: 03.1, 03.2, 07)

VI. Tình hình quản lý các dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công: Không có.

VII. Tình hình quản lý các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư: Không có.

VIII. Tình hình quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn khác: Ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện, không có dự án nào sử dụng nguồn vốn khác như hình thức FDI, ODA,....

IX. Tình hình thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư của các chủ đầu tư và cơ quan nhà nước

1. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo: Nhìn chung, các chủ đầu tư đã thực hiện báo cáo đúng theo yêu cầu; tuy nhiên, chủ đầu tư là UBND các xã thực

hiện báo cáo chưa kịp thời và chậm so với quy định.

2. Đánh giá chất lượng của các báo cáo: Chất lượng các báo cáo về cơ bản đạt yêu cầu đề ra.

3. Kết quả kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ: Chưa có.

4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá dự án đầu tư trong kỳ tiếp theo: Kiểm tra, giám sát đánh giá trên toàn địa bàn huyện.

5. Đánh giá chung về công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong kỳ: Việc báo cáo thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư ở một số đơn vị và chủ đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu về thời gian.

6. Kết quả xử lý sau giám sát, đánh giá đầu tư: Không có.

7. Các vướng mắc chính và kiến nghị các biện pháp giải quyết: Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác giám sát đầu tư của các chủ đầu tư.

X. Tình hình thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng: Việc giám sát của cộng đồng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và cấp xã nơi có dự án chủ trì thực hiện giám sát; bên cạnh đó, ở các thôn có hưởng lợi từ công trình có thành lập Tổ tự quản để quản lý, giám sát, theo dõi, vận hành, bảo trì công trình.

XI. Các đề xuất và kiến nghị

1. Các đề xuất về đổi mới cơ chế, chính sách, điều hành của Chính phủ, các Bộ, ngành: Không có.

2. Các đề xuất về tổ chức thực hiện: Không có.

UBND huyện Ba To kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT + TCKH (Vinh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Giang Nam